

Số: 23/2023/QĐCNHGT-HNGĐ

Thành phố Vinh, ngày 30 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị Thùy D và anh Trần Vĩnh H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn, giải quyết tranh chấp về nuôi con khi ly hôn của chị Trần Thị Thùy D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 01 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Trần Thị Thùy D; Sinh năm: 1991; Địa chỉ: Khối 15, Phường T, thành phố V, tỉnh NA;

2. Anh Trần Vĩnh H; Sinh năm: 1985; Địa chỉ: Khối 15, Phường T, thành phố V, tỉnh NA;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 01 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thùy D và anh Trần Vĩnh H.

- Về con chung: Chị Trần Thị Thùy D và anh Trần Vĩnh H thống nhất vợ chồng có hai con chung là: Trần Bảo C; Sinh ngày: 29/3/2015 và Trần Bảo M; Sinh ngày: 23/11/2017.

Ly hôn, chị Trần Thị Thùy D và anh Trần Vĩnh H cùng thống nhất thỏa thuận: Giao hai con chung là: Trần Bảo C; Sinh ngày: 29/3/2015 và Trần Bảo M; Sinh ngày: 23/11/2017 cho chị Trần Thị Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Trần Vĩnh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Trần Thị Thùy D mỗi cháu mỗi tháng là 1.000.000 đồng (tổng hai cháu là 2.000.000 đồng/tháng), kể từ tháng 02 năm 2023 cho đến khi từng cháu thành niên đủ 18 tuổi.

Anh Trần Vĩnh H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Trần Vĩnh H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày chị Trần Thị Thùy D có đơn yêu cầu thi hành án cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành án xong, nếu anh Trần Vĩnh H không chịu thi hành thì hàng tháng anh H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Các đương sự
- UBND phường T, TP V, tỉnh NA (theo Giấy CNKH số 74, ngày 10/9/2014)
- Lưu HS

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thanh Nga